

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÂM  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày 05-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Mười

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Quang Điện.
2. Ông Nguyễn Văn Kháng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Lê Nguyên H**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Nguyên H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ: Trịnh Thị P; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:*** Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1977, đã chết.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Thạch T, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện bị hại:*** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1981, có mặt.

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện Thạch T, tỉnh Thanh Hóa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: Số 09, ngõ 6, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Anh Trịnh Đỗ Ng, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện H, Thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1982, có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Anh Đào Văn M, sinh năm 1990, có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.  
Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1977, vắng mặt.  
Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.  
Anh Triệu Công H, sinh năm 1987, vắng mặt.  
Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện Th, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện theo Nghị quyết của Chi bộ thôn C, xã L huyện V, ngày 28/7/2019 anh Đào Văn M là phó thôn Cầu thay mặt nhân dân thôn C ký hợp đồng xây công chào với Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng T có trụ sở ở địa chỉ số nhà 01, ngõ 33, đại lộ L, phường Ph, thành phố H, tỉnh Hải Dương (gọi tắt là công ty T) – do anh Nguyễn Mạnh H làm giám đốc để tiến hành xây dựng công chào vào thôn tại vị trí cách đường 385 về phía thôn C là 30m. Sau khi ký hợp đồng, Công ty T giao cho anh Trịnh Đỗ Ng là cán bộ của công ty quản lý công trình xây công chào thôn C. Ngày 29/7/2019, hai bên thống nhất tiến hành ép cọc bê tông để xây công vào buổi chiều, anh Ng giao cho anh Triệu Công H là cán bộ của công ty T đến để giám sát và đánh dấu vị trí các cọc bê tông cần phải ép. Anh Ng điện thoại cho anh Nguyễn Văn Ph ở thôn Đ, xã L là giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng A có trụ ở thôn Đ, xã L để thuê ép cọc thì anh Ph đồng ý. Công ty A chỉ chở các cọc bê tông đến công trình, còn phần ép cọc thì anh Ph gọi cho Lê Nguyên H ở thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là người chuyên đi ép cọc bê tông thuê cho các công trình với giá là 30.000đ/cọc. Sau khi nhận lời ép cọc bê tông thuê cho công ty A thì khoảng 15 giờ ngày 29/7/2019, Lê Nguyên H cùng với nhóm thợ của mình gồm 2 người là anh Phạm Văn S ở thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa và anh Bùi Văn Th ở thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa chở máy đến khu vực xây dựng công chào thôn C để ép cọc bê tông. Khi Lê Nguyên H, anh S và anh Th đến khu vực xây công vào thôn C thì anh Triệu Công H đã đánh dấu các vị trí ép cọc để nhóm của Lê Nguyên H tiến hành làm. Theo đó mỗi bên phải ép 6 cọc, mỗi cọc cách nhau 1m, tất cả các cọc đều nằm trên vỉa hè tạo hai hàng ngang so với trục đường vào thôn C. Trước khi ép cọc Lê Nguyên H quan sát thấy vị trí ép cọc gần sát với đường dây điện trần 22KV nhưng không thông báo lại cho ai biết để có biện pháp đảm bảo an toàn mà bảo với anh Th: *“Vừa làm vừa quan sát tránh đường điện”*. Lê Nguyên H phân công cho anh S chịu trách nhiệm đứng phía trên lồng ép để đặt đe sắt lên phía trên đầu cọc bê tông, còn H và anh Th thay nhau điều khiển máy và chỉnh đưa cọc bê tông vào lồng ép. Quá trình làm H và nhóm thợ của mình đã ép xong được 3 cọc bê tông. Đến cọc thứ tư H tiếp tục điều khiển máy cầu cọc bê tông đưa vào lồng ép để đóng cọc, anh S đứng phía trên lồng ép để đặt đe sắt lên phía trên đầu cọc bê tông còn anh Th đứng dưới đất cạnh lồng ép để điều chỉnh đưa cọc bê tông vào trong lồng ép. Khi H điều khiển máy cầu để nâng cọc bê tông và

anh Th đang đứng dưới đất chĩnh cộc bê tông cho vào lồng ép thì do bất cẩn H đã điều khiển phần đầu phía trên của cần cầu chạm vào đường dây điện trần 22KV gây chập, phóng tia lửa điện xuống đất làm anh Th bị điện giật ngã xuống đất, sau đó chết trên đường đưa vào Trung tâm Y tế huyện V, tỉnh Hưng Yên để cấp cứu.

Cùng ngày 29/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Tại hiện trường có: 01 giàn ép cộc bê tông bằng kim loại nằm ngang trên lề đường bên phải, bộ giàn ép có kích thước dài 4,35m, rộng 7cm, cao 30cm phía dưới được kê đệm ở hai đầu bằng hai đoạn gỗ để mặt đáy giàn cao so với nền 20cm. Trên đế giàn có hệ thống tháp ép, cao so với mặt nền 4,5m, đế giàn ép đã được giữ cố định bởi 04 mỏ neo được khoan ép xuống đất và giữ bằng các thanh kim loại ngang bắt vít hai đầu vào 02 mỏ neo ở hai bên đế. Cần cầu đang trong tình trạng cầu giờ trên cầu, đầu cần cầu có xích sắt móc buộc vào 01 cộc bê tông dài 06m, tiết diện vuông cách 24cm, đầu dưới của cộc cách đất 1,1m, đầu trên của cần cầu cao so với đất 8,3m. Tương ứng với vị trí đặt giá ép cộc phía trên là 03 dây điện nhiều sợi của đường điện 22KV (*không vỏ cách điện*), dây phía dưới cách đất 08m, phát hiện 02 dây phía dưới một sợi nhỏ bị đứt, vị trí đứt có ánh kim loại sáng bóng. Hạ cần cầu xuống để kiểm tra đầu cần cầu phát hiện hai bên mép trên có dấu vết kim loại nóng chảy cục bộ, bề mặt sáng ánh kim loại, xung quanh vị trí nóng chảy có bám muội đen. Cơ quan điều tra đã quản lý 01 máy cầu và 01 máy ép cộc để phục vụ điều tra.

Sau khi nạn nhân Bùi Văn Th tử vong, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi Bùi Văn Th nhưng gia đình nạn nhân từ chối. Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám ngoài tử thi, thu mẫu máu và da vùng cổ nạn nhân. Khám xét dấu vết bên ngoài xác định: Vùng chẩm gáy tóc hóa than lộ da đầu kích thước (16 x 15) cm; vùng tai, má, mặt ngoài cổ bên phải cách đường giữa 5cm có đám phỏng rộp, cháy da kích thước (16 x 10) cm. Vành tai trái có đám cháy da kích thước (5 x 4) cm. Vùng hố thượng đòn bên phải, phía sau lưng hai bên nằm trên đường giữa có đám phỏng rộp, cháy da để lộ tổ chức thượng bì kích thước (40 x 30) cm. Mặt trước trong đoạn 2/3 trên cánh tay trái rải rác có các vết phỏng rộp cháy da kích thước (22 x 14) cm. Mặt ngoài vùng mô ngón tay trái có vết phỏng rộp, cháy da kích thước (3 x 3) cm.

Ngày 07/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định mô bệnh học và độc chất với mẫu máu và da vùng cổ nạn nhân Th. Ngày 19/9/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận số 4592/C09 - P4 TT1 kết luận: *Về giám định mô bệnh học: Hình ảnh mô da tổn thương bỏng điện; Về giám định độc chất phủ tạng: Trong mẫu máu ghi thu tử thi Bùi Văn Th gửi giám định không tìm thấy các chất độc thường gặp.*

Ngày 25/9/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có bản kết luận giám định pháp y tử thi số 135/GDPY - C09 kết luận: *Không đủ yếu tố giám định để kết luận nguyên nhân chết do gia đình từ chối giải phẫu tử thi. Mẫu da lấy*

trên vùng tay, cổ, lưng của nạn nhân Bùi Văn Th gửi giám vi thể cho kết luận: Hình ảnh mô da tổn thương bỏng điện.

Ngày 29/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm đã Trung cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định sự cố kỹ thuật đối với vụ điện giạt nêu trên. Ngày 09/8/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận số 4321/C09 - P2 kết luận: *Các dấu vết kim loại nóng chảy trên cần cầu và đường dây điện 22KV tại công trình thi công Cổng chào thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên là do chập mạch điện. Với điện áp 22KV chạy qua thì sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng con người.*

Sau khi nạn nhân Bùi Văn Th tử vong, bị cáo Lê Nguyên H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần. Đại diện gia đình nạn nhân Bùi Văn Th là anh Bùi Văn T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm đồng thời có đơn xin đình chỉ điều tra đối với vụ án.

Quá trình điều tra xác định: Lê Nguyên H có giấy phép điều khiển máy cẩu theo quy định. Đối với 01 chiếc máy cẩu và 01 máy ép cọc đã thu giữ xác định là tài sản của bị cáo Lê Nguyên H, đến ngày 26/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại bị cáo H máy cẩu và máy ép cọc nói trên. Bị cáo H đã nhận lại máy và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với việc xây cổng chào của nhân dân thôn C xác định: Chính quyền thôn C không thực hiện đúng theo chỉ đạo tại công văn số 859 ngày 29/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện V, về vị trí xây dựng cổng chào, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm đã có văn bản thông báo yêu cầu Ủy ban nhân dân xã L xem xét xử lý trong lĩnh vực quản lý hành chính ở địa phương.

Đối với anh Triệu Công H là cán bộ của Công ty T là người được giao đến giám sát và đánh dấu vị trí ép cọc tại công trình nhưng do hiện nay anh H không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được trách nhiệm đối với vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm tách ra tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, truy tố bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại Khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo trình bày bị hại có quan hệ là anh em bị cáo; anh Th, anh S và bị cáo cùng nhau làm và cùng bảo nhau quan sát bảo đảm an toàn. Bị cáo biết phía trên khu vực thi công có dây điện, nhưng do bị cáo chủ quan và không chú ý quan sát nên khi điều khiển đã để đầu phía trên cần cầu chạm vào dây điện dẫn đến phóng điện làm anh Th bị chết. Bị cáo không biết nguyên nhân dẫn đến anh Th bị chết, nhưng trước đó anh Th vẫn làm việc bình thường, sau khi bị phóng điện anh Th bất tỉnh, bị cáo sơ cứu khoảng 05 phút nhưng anh Th không tỉnh, sau đó bị cáo đưa vào Trung tâm y tế huyện V để cấp cứu, bác sỹ tại Trung tâm y tế thông báo anh Th đã tử vong. Sau khi anh Th

chết bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện bị hại anh T trình bày: Anh là em ruột anh Th, về quan hệ giữa bị cáo với bị hại và việc bồi thường đúng như bị cáo trình bày trên, anh không có yêu cầu gì về bồi thường, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H, anh M đều trình bày biết việc Ủy ban nhân dân huyện V có văn bản không đồng ý với vị trí xây dựng cổng chào thôn C, tuy nhiên thôn vẫn thi công tại vị trí đã lựa chọn vì đây là nguyện vọng của nhân dân trong thôn và đã báo cáo Ủy ban nhân dân xã Lạc Đ. Thôn có cử người giám sát đảm bảo an toàn, còn trách nhiệm an toàn trong quá trình thi công là do bên thi công chịu trách nhiệm. Sau khi xảy ra tai nạn Ủy ban nhân dân xã L đã họp kiểm điểm xem xét trách nhiệm của các bên liên quan, hiện nay cổng chào đang dừng lại, chưa xây dựng gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyên H phạm tội Vô ý làm chết người.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 46; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyên H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Nguyên H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo 01 chứng chỉ nghề số VH-00117/14, vào sổ cấp chứng chỉ số 00127, cấp ngày 10/12/2014.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Mặc dù bị cáo trình bày không biết nguyên nhân anh Th chết, nhưng bị cáo khai trước đó bị cáo cùng anh Th, anh S làm việc bình thường, sau khi bị cáo điều khiển cần cầu chạm dây điện dẫn đến phóng điện thì làm anh Th ngã ra bất tỉnh. Do gia đình từ chối mổ tử thi nên Cơ quan giám định không kết luận được nguyên nhân chết của anh Th, tuy nhiên Cơ quan giám định kể cả Phòng kỹ thuật hình sự, Viện khoa học hình sự đều có khám xét dấu vết trên tử thi và kết luận như phần nội dung nêu trên, các dấu vết khám xét và kết luận giám định phù hợp với lời khai của của bị cáo, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Căn cứ vào các chứng cứ Hội đồng xét xử xác định giữa hành vi điều khiển cần cầu chạm dây điện dẫn đến phóng điện vào người anh Th của bị cáo, hậu quả anh Th bị chết có quan hệ nhân quả với nhau; nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 29/7/2019 tại khu vực đường vào thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên vị trí cách đường 385 khoảng 30m, bị cáo Lê Nguyên H có giấy phép điều khiển máy cầu hợp lệ điều khiển máy cầu cọc bê tông đưa vào lồng ép để ép cọc. Do H không chú ý quan sát, chủ quan khi điều khiển máy cầu nên đã để đầu phía trên của cần cầu do H điều khiển va vào đường dây điện trần 22KV gây chập, phóng tia lửa điện xuống đất làm anh Bùi Văn Th đang đứng dưới đất chính cọc bê tông cho vào lồng ép bị điện giật ngã xuống đất, sau đó chết trên đường đi cấp cứu.

Hành vi thiếu chú ý quan sát, chủ quan khi điều khiển cần cầu dẫn đến hậu quả nêu trên của bị cáo đã phạm tội Vô ý làm chết người theo quy định tại Khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

Xét về vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập. Bị cáo đã được đào tạo nghề, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo phải nhận thức được rằng quá trình thi công phải đảm bảo các nguyên tắc, điều kiện an toàn, tránh ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng đến tài sản trong quá trình thi công. Mặc dù bị cáo đã trao đổi với anh Th và anh S trong quá trình làm việc cùng để ý để đảm bảo an toàn, nhưng khi điều khiển cần cầu bị cáo lại chủ quan, thiếu chú ý quan sát nên mới dẫn đến hậu quả phóng điện vào người anh Th làm anh Th tử vong. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức hình phạt tương xứng thì mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Khi đánh giá về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện bị hại xin rút yêu cầu khởi tố, đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng; do vậy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo và bị hại có quan hệ là anh em rể trong gia đình, hậu quả xảy ra ngoài mong muốn của bị cáo, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thì cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Về hình phạt bổ sung:* Do điều luật không có quy định, nên không đặt ra để xét.

[3] *Các biện pháp tư pháp:* Đối với 01 chứng chỉ nghề số VH-00117/14, vào sổ cấp chứng chỉ số 00127, cấp ngày 10/12/2014, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, nên sẽ trả lại cho bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra để xét.

[4] *Về vật chứng:* Đối với 01 chiếc máy cẩu và 01 máy ép cọc đã thu giữ xác định là tài sản của bị cáo Lê Nguyên H, ngày 26/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại bị cáo H máy cẩu và máy ép cọc nói trên. Bị cáo H đã nhận lại máy và không có yêu cầu đề nghị gì, nên không đặt ra để xét.

Đối với việc xây cổng chào của nhân dân thôn C xác định: Chính quyền thôn C không thực hiện đúng theo chỉ đạo tại công văn số 859 ngày 29/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Văn L về vị trí xây dựng cổng chào, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm đã có văn bản thông báo yêu cầu Ủy ban nhân dân xã L xem xét xử lý trong lĩnh vực quản lý hành chính ở địa phương là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không xem xét và kiến nghị gì thêm.

Đối với trách nhiệm thông báo nội quy an toàn lao động của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng T chưa đảm bảo đúng theo hợp đồng đã ký kết; việc anh Triệu Công H là cán bộ của Công ty T là người được giao đến giám sát và đánh dấu vị trí ép cọc tại công trình nhưng do hiện nay anh H không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được trách nhiệm đối với vụ việc, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo Lê Nguyên H phạm tội Vô ý làm chết người.

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 128; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 46; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Nguyên H 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Nguyên H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

*Các biện pháp tư pháp:* Trả lại bị cáo Lê Nguyên H 01 chứng chỉ nghề số VH-00117/14, vào sổ cấp chứng chỉ số 00127, cấp ngày 10/12/2014.

*Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra giải quyết.

*Về án phí:* Buộc bị cáo Lê Nguyên H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân,  
Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo, đại diện bị hại,  
người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Văn Mười**